

Số: /QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (bổ sung) cho ông (bà) Trương Công Nghĩa - Bùi Thị Tuyết (ông Trương Sông Danh là người có liên quan), địa chỉ số 1142/11 đường 30/4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai 2013;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về quy định hạn mức các loại đất khi giao đất, công nhận quyền dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trên địa bàn Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 - 31/12/2024) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của

UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 - 31/12/2024) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành quy định về giá nhà, giá vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành Quy định bồi thường thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quy định một số chính sách cụ thể về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành quy định về giá bồi thường, hỗ trợ đối với cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2024;

Căn cứ Thông báo số 2432/TB-UBND ngày 27/4/2020 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi đất để thực hiện xây dựng dự án Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2880/QĐ-UBND ngày 22/9/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 9416/QĐ-UBND ngày 23/06/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 90,4m² đất do ông (bà) Trương Công Nghĩa - Bùi Thị Tuyết đang sử dụng tại Phường 11 để thực hiện dự án Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 9431/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu ban hành về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và giao đất tái định cư cho ông (bà) Trương Công Nghĩa - Bùi Thị Tuyết, địa chỉ 1142/11 đường 30/4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Nội dung cuộc họp của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Vũng Tàu ngày 22/11/2023;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu cho 07 hộ gia đình, cá nhân (05 hộ bổ sung) do Nhà nước thu

hồi đất để thực hiện dự án Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (bổ sung) cho ông (bà) Trương Công Nghĩa - Bùi Thị Tuyết (ông Trương Sông Danh là người có liên quan), địa chỉ số 1142/11 đường 30/4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu.

Lý do: căn cứ nội dung cuộc họp của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Vũng Tàu ngày 22/11/2023;

1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: 648.097.884 đồng

(Sáu trăm bốn mươi tám triệu, không trăm chín mươi bảy ngàn, tám trăm tám mươi bốn đồng)

TT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	HỆ SỐ	THÀNH TIỀN (VNĐ)
4	Ông (bà) Trương Công Nghĩa - Bùi Thị Tuyết (ông Trương Sông Danh là người có liên quan)					648.097.884
	Địa chỉ: 1142/11 đường 30/4, phường 11, thành phố Vũng Tàu					
	Địa chỉ đất thu hồi: 1142/11 đường 30/4, phường 11, thành phố Vũng Tàu					
	DT đất đã thu hồi:	m ²	90,40	theo Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 9431/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu.		
	DT đất đã bồi thường:	m ²	59,70			
	DT đất xét bồi thường bổ sung:	m ²	30,70			
	Lý do tính bổ sung: Diện tích 30,7m ² chưa được cấp GCNQSDĐ, thuộc một phần thửa 1187, 1186 (cũ) tờ bản đồ số 34b (cũ) có tên Khu tập thể giáo viên (thực tế đất khu tập thể Lữ đoàn) là đất Nhà nước quản lý, phần diện tích đất này ngoài diện tích đất được UBND tỉnh hóa giá cho ông Danh; phần diện tích đất này ông Danh lấn chiếm sử dụng phần diện tích này từ năm 1995 (sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004); đồng thời sử dụng đất trước thời điểm quy hoạch theo Quyết định 9399/QĐ.UB ngày 25/11/2002 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Bắc Sân bay thành phố Vũng Tàu, do đó đủ điều kiện bồi thường 30,7m ² đất ở theo Điều 75, Điều 79 Luật Đất đai 2013 và khoản 5 Điều 22 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo Khoản 2 Điều 7 Nghị định 45/2014/NĐ-CP.					
	A/ Bồi thường giá trị quyền sử dụng đất:					553.428.900
	Đất ở (vị trí 3, đường loại 2, đường 30/4)	m ²	30,70	18.027.000	1,00	553.428.900
	(theo Quyết định số 2880/QĐ-UBND ngày 22/9/2020 của UBND Tỉnh)					

B/ Bồi thường hoa màu, cây trái:							0
	Không						
C/ Bồi thường nhà, vật kiến trúc:							0
	Đồng hồ điện (giải tỏa)	Đã tính bồi thường theo Quyết định số 9431/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu					
	Đồng hồ nước (giải tỏa)						
D/ Các khoản bồi thường khác:							0
	Không						
Đ/ Các khoản hỗ trợ:							94.668.984
	Nhà (2) nhà 01 tầng loại 4 (2,4 x 10,8)m	m2	25,92	3.406.000	1,00		88.283.520
	Nền xi măng (2,0 x 2,3)m	m2	4,60	259.000	1,00		1.191.400
	Tường gạch (2,3 x cao 2,4 x dày 0,1)m						
	+ Phần cao 2m	md	2,30	1.116.000	1,00		2.566.800
	+ Phần cao trên 2m (2,3 x 0,4) m	m2	0,92	50.000	1,00		46.000
	Sàn BTCT trên nhà vệ sinh của nhà (2) (1,4 x 3,8)m	m3	0,53	4.852.000	1,00		2.581.264
	Nhà (l) nhà 01 tầng Loại 2; (9,8 x 6,2)m	Đã tính hỗ trợ theo Quyết định số 9431/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu					
	Mái che tôn xây dựng đường đi (2,0 x 9,8)m	Không bồi thường, hỗ trợ giá trị nhà, vật kiến trúc xây dựng trên phần đất không được bồi thường (theo Điều 92 Luật Đất đai năm 2013)					
E/ Các khoản hỗ trợ khác:							
	Đã tính bồi thường, hỗ trợ theo Quyết định số 9431/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu						
G/ Tái định cư:							0
	Không						
H/ Truy thu thuế:							
	Theo Khoản 2 Điều 7 Nghị định 45/2014/NĐ-CP của Chính phủ						

2. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ: Ngân sách nhà nước, do Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu chuyển toàn bộ kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố thực hiện tổ chức chi trả tiền.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với UBND Phường 11; Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu giao Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đến ông (bà) Trương Công Nghĩa - Bùi Thị Tuyết (ông Trương Sông Danh là người có liên quan) và niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND phường và địa điểm sinh hoạt khu dân cư nơi có đất bị thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu chủ trì phối hợp cùng Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu (chủ đầu tư) và UBND Phường 11 tiến hành chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho ông (bà) Trương Công Nghĩa - Bùi Thị Tuyết (ông Trương Sông Danh là người có liên quan) theo Điều 1 của Quyết định này.

Trường hợp chậm chi trả thì khi thanh toán tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi, ngoài số tiền đã được UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ thì Trung tâm Phát triển quỹ đất, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm thanh toán thêm một khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế tính trên số tiền chậm trả và thời gian chậm trả.

Trường hợp ông (bà) Trương Công Nghĩa - Bùi Thị Tuyết (ông Trương Sông Danh là người có liên quan) không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo thông báo (thư mời) nhận tiền thì Trung tâm Phát triển quỹ đất, Chủ đầu tư không phải trả tiền lãi suất do người sử dụng đất chậm nhận tiền chi trả.

3. Trung tâm Phát triển quỹ đất, Chi Cục thuế khu vực Vũng Tàu - Côn Đảo, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm phối hợp thực hiện việc khấu trừ đi khoản tiền chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính vào số tiền được bồi thường để hoàn trả Ngân sách nhà nước đối với những trường hợp người sử dụng đất được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất mà chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

4. Ông (bà) Trương Công Nghĩa - Bùi Thị Tuyết (ông Trương Sông Danh là người có liên quan) có trách nhiệm tháo dỡ, di dời tài sản trên đất thu hồi đúng thời hạn và bàn giao mặt bằng cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu quản lý theo quy định; đồng thời nộp bản chính giấy chứng nhận QSD đất hoặc giấy tờ liên quan cho Trung tâm Phát triển quỹ đất chuyển Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu chỉnh lý theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận hoặc biết được Quyết định này, nếu chưa đồng ý với Quyết định thì ông (bà) Trương Công Nghĩa - Bùi Thị Tuyết (ông Trương Sông Danh là người có liên quan) được quyền khiếu nại hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Trong khi chờ kết quả giải quyết khiếu nại, khởi kiện của cơ quan có thẩm quyền, đề nghị ông (bà) Trương Công Nghĩa - Bùi Thị Tuyết (ông Trương Sông Danh là người có liên quan) chấp hành việc bàn giao đất theo khoản 4, Điều 2 của Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; các Trưởng phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Kinh tế; các Giám đốc: Trung tâm Phát triển quỹ đất, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu; Chi Cục trưởng Chi Cục thuế khu vực Vũng Tàu - Côn Đảo; Chủ tịch UBND Phường 11; Thủ trưởng các cơ quan, cá nhân liên quan và ông (bà) Trương Công

Nghĩa - Bùi Thị Tuyết (ông Trương Sông Danh là người có liên quan) căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND TPVT;
- Kho bạc Nhà nước Vũng Tàu;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Thụy